

Bản án số: 159/2022/HS-ST
Ngày 09-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huê

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Nhật Minh
Ông Nguyễn Anh Đắc

- Thư ký phiên tòa: Bà Đậu Thị Hiền – Thư ký Toà án nhân dân thành phố V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V tham gia phiên tòa:
Ông Đoàn Văn Hồng– Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 117/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 175/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

LÊ NGUYỄN M, sinh năm 1998 tại tỉnh G.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường A, phường L, thị xã H, tỉnh G; chỗ ở trước khi bị bắt: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê P, sinh năm 1964 (đã chết); con bà Nguyễn K, sinh năm 1961; có 03 chị em, bị cáo là con út trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 25-3-2019, Công an thị trấn B, huyện T, tỉnh G xử phạt vi phạm hành chính 750.000đ (bảy trăm, năm mươi nghìn đồng) về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị bắt ngày 24-02-2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V.

Bị hại: Công ty Cổ phần A.

Trụ sở chính: đường D, phường T, quận S, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần R- Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Duy D, sinh năm 1990; địa chỉ: đường P, Phường E, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (có mặt).

Người làm chứng: Ông Trần S, sinh năm 1994.

Địa chỉ: đường C, phường F, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 23 tháng 02 năm 2022, Lê Nguyễn M đến chợ (không rõ tên chợ) mua 01 con dao (chiều dài 37,5cm; chiều rộng của lưỡi dao 08 cm) với mục đích sử dụng cạy phá máy bán hàng tự động để lấy tiền tiêu xài. Khoảng 02 giờ 30 phút, ngày 24 tháng 02 năm 2022, M đi bộ lòng vòng trên một số tuyến đường trong thành phố V để tìm máy bán hàng tự động. Khi đến khu vực đoạn đường V, phường K, M quan sát đoạn đường vắng người qua lại nên đi đến 01 máy bán hàng tự động (máy bán nước tự động) của Công ty Cổ phần A đặt trên vỉa hè đường (khu vực đối diện là đường T, phường K, thành phố V) M sử dụng dao cạy phá phần bên hông của máy bán hàng và đập vỡ kính của màn hình cảm ứng máy bán hàng tự động. Trong lúc M đang cạy phá để lấy tiền thì bị lực lượng tuần tra Công an phường K phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐG-TTHS ngày 07 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự thành phố V xác định: 01 (một) màn hình của máy bán hàng tự động có giá trị 2.500.000đ (hai triệu, năm trăm nghìn đồng).

Tại Cơ quan điều tra, Lê Nguyễn M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Ngoài ra, M khai nhận: Vào khoảng 02 giờ 00 phút, ngày 23 tháng 02 năm 2022, M đi lang thang dọc đường V, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Khi đến ngã 3 đoạn giao nhau giữa đường V và đường S, thuộc phường K, thành phố V, M nhìn thấy 01 máy bán nước tự động không người trông coi nên M đã luôn tay vào phần bên hông máy bán nước tự động lấy trộm được 300.000đồng.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

- 01 con dao bằng kim loại dài 37,5cm, lưỡi dao 0,8cm, có ghi dòng chữ HIGH 5 TUẤN.

- 01 cán dao dài khoảng 12cm bằng nhựa.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000đồng. Bị hại không yêu cầu gì thêm, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 132/CT-VKSTPVT ngày 11 tháng 5 năm 2002, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố bị cáo Lê Nguyễn M về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản trong 02 máy bán hàng tự động ngày 23 và ngày 24 tháng 02 năm 2022 của M, do chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm để xử lý trách nhiệm hình sự nên Công an thành phố V đã ban hành Quyết định xử

phạt vi phạm hành chính số 81/QĐ-XPHC xử phạt M số tiền 2.500.000đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo M, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Nguyễn M phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, đồng thời đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận tiền bồi thường, không yêu cầu gì thêm nên không đề xuất xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại dài 37,5cm, lưỡi dao 0,8cm, có ghi dòng chữ HIGH 5 và 01 cán dao dài khoảng 12cm bằng nhựa là tang vật vụ án, không còn giá trị sử dụng.

* Bị cáo Lê Nguyễn M đã khai nhận về toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng và ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Không có ý kiến tranh luận, bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

* Bà Duy D là người đại diện hợp pháp của bị hại Công ty A trình bày: Bị hại Công ty A đã nhận 10.000.000đồng tiền bồi thường. Bị hại không yêu cầu xem xét gì thêm đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Lời nói sau cùng, bị cáo thể hiện ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người làm chứng là ông Túng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sẽ thực hiện công bố lời khai tại phiên tòa. Do đó, căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự, xét xử vắng mặt ông S.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Căn cứ lời khai nhận về hành vi, sự việc của bị cáo tại phiên tòa, đối chiếu lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, bản kết luận định giá và các chứng cứ, tài

liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 02 giờ 30 phút, ngày 24 tháng 02 năm 2022, tại khu vực đường V, phường K, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Lê Nguyễn M đã dùng dao đập vỡ kính màn hình cảm ứng máy bán hàng tự động của Công ty A. Thiệt hại về tài sản M làm hư hỏng của Công ty A theo định giá là 2.500.000đ (hai triệu, năm trăm nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo Lê Nguyễn M đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Bị cáo là người trưởng thành nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì mục đích tiêu xài cá nhân bị cáo đã cố tình làm hư hỏng tài sản của bị hại. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Không.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại dài 37,5cm, lưỡi dao 0,8cm, có ghi dòng chữ HIGH 5 và 01 cán dao dài khoảng 12cm bằng nhựa là tang vật vụ án và không còn giá trị sử dụng.

[7] Đối với hành vi trộm cắp tài sản trong 02 máy bán hàng tự động vào ngày 23 và ngày 24 tháng 02 năm 2022 của bị cáo M: Ngày 23-02-2022, M có hành vi trộm cắp tài sản trong máy bán hàng tự động của Công ty A, số tiền M chiếm đoạt dưới 2.000.000đồng. Ngày 24-02-2022, M đang thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì bị bắt quả tang, khi bị bắt M chưa lấy được tiền trong máy bán hàng tự động, số tiền trong máy bán hàng tự động khi đó dưới 2.000.000đồng. Xét M chưa có tiền án, tiền sự, số tiền M chiếm đoạt dưới 2.000.000đồng, hành vi trộm cắp tài sản của M không đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự nên ngày 22

tháng 4 năm 2022, Công an thành phố V đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 81/QĐ-XPHC xử phạt M số tiền 2.500.000đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Nguyễn M phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Lê Nguyễn M 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24 tháng 02 năm 2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại dài 37,5cm, lưỡi dao 0,8cm, có ghi dòng chữ HIGH 5 và 01 cán dao dài khoảng 12cm bằng nhựa.

Thực hiện xử lý vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 158/BB-CCTHADS ngày 17 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố V.

4. Án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06, PC10);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.V;
- Công an Tp.V;
- Chi cục THADS Tp.V;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Huê